

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. THÁI NGUYÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH THÁI NGUYÊN **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 289/2018/HS-ST

Ngày: 31-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Bích Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Phụng

2. Ông Phạm Lành

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Thái- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Việt – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 31 tháng 7 năm 2018, tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 247/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 05 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 260/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 07 năm 2018 đối với bị cáo: Vũ Dương Đ, sinh ngày 07 tháng 7 năm 1995, tại SC, TPTN

HKTT: xóm X, xã SC, TPTN, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; Con ông: Vũ Văn T, sinh năm 1974 và bà: Dương Thị O, sinh năm 1974 (Đã chết); Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Lê Thị Mỹ H, sinh năm: 1996; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018; Tiền án: không;

Tiền sự: 01- Tại quyết định số 7114/QĐ-XPHC ngày 12/7/2017, Công an huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 750.000đ về hành vi đánh nhau, đã nộp phạt ngày 20/07/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/03/2018 đến nay– Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1) Anh Vi Văn Lg, sinh năm 1987 (vắng mặt)

HKTT: xóm LD, xã ML, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên

2) Anh Bùi Duy L (tên gọi khác Thg), sinh năm 1970 (vắng mặt)

HKTT: xóm CTh, xã CL, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên

3) Anh Ngô Tú A, sinh năm: 1997 (vắng mặt)

HKTT: xóm LD, xã ML, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên

*** Người làm chứng:**

1) Anh Nguyễn Khánh Tn, sinh năm 1975 (vắng mặt)

HKTT: xóm LPh, xã CL, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên

Chỗ ở: Tập thể Z, Trại Y, Bộ X

2) Anh Hứa Văn Thg, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Trú tại: xóm LD, xã ML, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

3) Chị Lương Thị Thu H1, sinh năm 1991 (vắng mặt)

HKTT: Bản NTr, xã ThL, huyện QPh, tỉnh Nghệ An.

4) Chị Hà Thị Th, sinh năm 1980 (vắng mặt)

HKTT: T X, phường SC, TPBK, tỉnh Bắc Kạn

5) Chị Quách Thị X (tên gọi khác Th1), sinh ngày 13/12/1998 (vắng mặt)

HKTT: xóm Ng, xã CLg, huyện CTh, tỉnh Thanh Hóa

6) Chị Đinh Thị Hồng U (tên gọi khác Hg) sinh năm 1993

HKTT: xóm Đ, xã YLg, huyện ThS, tỉnh Phú Thọ

***Người chứng kiến:** Ông Lưu Văn S, sinh năm 1966 (vắng mặt)

Trú tại: xóm 1, xã SC, TPTN, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 10 năm 2017 gia đình Vũ Dương Đ xây khu nhà trọ khép kín, Đ đã mở quán kinh doanh cà phê, nước giải khát và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dưới tên Cà phê CX thuộc xóm X, xã SC, TPTN. Lợi dụng việc đã đăng ký kinh doanh và có khu nhà trọ khép kín Đ quản lý 05 gái bán dâm gồm Lương Thị Thu H1, Đinh Thị Hồng U (thường gọi là Hg), Hà Thị Th, Quách Thị X (thường gọi là Th1) và Lê Thị H1. Mỗi gái bán dâm được Đ bố trí 01 phòng riêng trong số các phòng nghỉ của quán để làm nơi ngủ nghỉ và thực hiện hành vi bán dâm cho khách. Mọi chi phí ăn, ở do Đ chi trả, gái bán dâm không phải trả khoản tiền gì. Hàng ngày, từ khoảng 19 giờ 30 phút ngày hôm trước đến khoảng 02 giờ ngày hôm sau, các gái bán dâm tập trung tại phòng khách của quán để ngồi đợi khách mua dâm đến xem mặt, lựa chọn và thỏa thuận, trả tiền mua dâm cho Đ. Khách chọn gái bán dâm nào thì Đ thu tiền vào bảo gái bán dâm đó đưa về phòng để quan hệ tình dục. Trong số 05 gái bán dâm đối với Đinh Thị Hồng U thì Đ thu tiền mua dâm là 300.000đ/người/lượt dưới hình thức “đi nhanh”, các gái bán dâm còn lại Đ thu của khách là 250.000đ/người/lượt. Đối với khách mua dâm ngủ qua đêm tại quán thì Đ thu của khách từ 700.000đ đến 800.000đ, mỗi lượt bán dâm Đ trả cho gái bán dâm số tiền là 100.000đ/lượt nếu khách “đi nhanh” và 200.000đ/lần nếu khách ngủ qua đêm. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 23/3/2018 có Nguyễn Khánh Tn và Bùi Duy L đến mua dâm, Đ thỏa thuận với L và Tn giá mua dâm của 2 người là 500.000đ, L đưa trước cho Đ 300.000đ, số tiền còn lại sau khi mua dâm xong L sẽ trả cho Đ. Sau đó Tn chọn gái bán dâm là Hà Thị Th và mua dâm tại phòng 103, L chọn gái bán dâm là X và mua dâm tại phòng 107. Đến khoảng 22 giờ 30

phút cùng ngày thì có 3 khách đến quán của Đ là Ngô Tú A, Hứa Văn Thg và Vi Văn Lg, sau khi giao dịch Đ thu của Lg 250.000đ, Tú A vay của Thg 300.000đ để đưa cho Đ. Sau đó Lg và gái bán dâm H1 mua dâm tại phòng 102; Tú A và gái bán dâm U mua dâm tại phòng 201. Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 23/3/2018, tổ công tác của Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành kiểm tra hành chính tại quán Cà phê CX do Vũ Dương Đ quản lý, phát hiện 04 đôi nam nữ có hành vi quan hệ tình dục tại 04 phòng của quán gồm:

-Phòng số 102: Người nam giới là Vi Văn Lg, sinh năm: 1987, HKTT: xóm LD, xã ML, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên. Người nữ giới là Lương Thị Thu H1, sinh năm: 1991, HKTT: Bản NTr, xã ThL, huyện QPh, tỉnh Nghệ An.

-Phòng số 103: Người nam giới là Nguyễn Khánh Tn, sinh năm: 1975, trú tại: Tập thể Z, Trại Y. Người nữ giới là Hà Thị Th, sinh năm: 1980, HKTT: T X, phường SC, TPBK, tỉnh Bắc Kạn.

-Phòng số 107: Người nam giới là Bùi Duy L, sinh năm: 1970, HKTT: xóm CTh, xã CL, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên. Người nữ giới là Quách Thị X, sinh năm: 1998, HKTT: xóm Ng, xã CLg, huyện CTh, tỉnh Thanh Hóa.

-Phòng số 201: Người nam giới là Ngô Tú A, sinh năm: 1997, HKTT: xóm LD, xã ML, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên. Người nữ giới là Đinh Thị Hồng U, sinh năm: 1993, HKTT: xóm Đ, xã YLg, huyện ThS, tỉnh Phú Thọ.

Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản sự việc, thu giữ những đồ vật, tài sản sau: 76 bao cao su nhãn hiệu DOCTOR, vỏ màu trắng chưa qua sử dụng, do Vũ Dương Đ tự nguyện giao nộp; 03 bao cao su nhãn hiệu DOCTOR, vỏ màu trắng chưa qua sử dụng, do Đinh Thị Hồng U tự nguyện giao nộp; 02 bao cao su nhãn hiệu DOCTOR, vỏ màu trắng chưa qua sử dụng; 01 vỏ và 01 lõi bao cao su nhãn hiệu DOCTOR đã qua sử dụng do Hà Thị Th tự nguyện giao nộp; 09 bao cao su nhãn hiệu DOCTOR, vỏ màu trắng chưa qua sử dụng; 01 vỏ và 01 lõi bao cao su nhãn hiệu DOCTOR đã qua sử dụng do Lương Thị Thu H1 tự nguyện giao nộp; Tiến hành kiểm tra phòng 107 phát hiện, thu giữ 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu DOCTOR đã qua sử dụng; Thu giữ số tiền 850.000 đồng tiền NHNNVN do Vũ Dương Đ tự nguyện giao nộp; Tạm giữ của Bùi Duy L số tiền 200.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam, L xác định là tiền sử dụng vào việc mua dâm.

Bản cáo trạng số 256/CT-VKSTPTN ngày 29 tháng 05 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Vũ Dương Đ về tội “Chứa mại dâm” theo điểm c,d khoản 2 Điều 327 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Dương Đ thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Dương Đ phạm tội “Chứa mại dâm” Áp dụng điểm c,d khoản 2 Điều 327; điểm s,t khoản 1 Điều 51; Điều 54 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Vũ Dương Đ 36-42 tháng tù. Áp dụng khoản 5 Điều 327 Bộ luật hình sự Phạt bổ sung bị cáo 10-15

triệu đồng; áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung quỹ 850.000đ thu của bị cáo và 200.000đ thu của L; tịch thu tiêu hủy 90 bao cao su nhãn hiệu DOCTOR, vỏ màu trắng chưa qua sử dụng; 03 vỏ bao cao su nhãn hiệu DOCTOR và 02 lõi bao cao su đã qua sử dụng, trả cho bị cáo 01 Giấy phép đăng ký kinh doanh. Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

Phản tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm của mình mong hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về sự tham gia tố tụng của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Vi Văn Lg, anh Bùi Duy L và anh Ngô Tú A là những người đã trả tiền cho bị cáo để mua dâm, hiện số tiền trên đã bị thu giữ nên cần thiết đưa những người này vào tham gia tố tụng. Tại phiên tòa những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, tuy nhiên Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập đối với những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, anh Ngô Tú A, Bùi Duy L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Dương Đ tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án Biên bản sự việc, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Ngày 23/03/2018 tại quán Cà phê CX thuộc xóm X, xã SC, TPTN do Vũ Dương Đ làm quản lý, Đức có hành vi thu tiền của 03 người gồm thu của Bùi Duy L 300.000đ, Vi Văn Lg 250.000đ, Ngô Tú A 300.000đ sau đó cho anh Nguyễn Khánh Tn cùng Hà Thị Th thực hiện mua dâm tại phòng 103; Bùi Duy Linh cùng với Quách Thị X mua dâm tại phòng 107; Vi Văn Lg cùng Lương Thị Thu H1 mua dâm tại phòng 102; Ngô Tú A mua dâm cùng với Đinh Thị Hồng U tại phòng 201. Khoảng 23 giờ 00 phút ngày

23/3/2018 khi tất cả những người trên đang thực hiện hành vi mua bán dâm tại quán Cà phê CX thì bị tổ công tác của Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện và lập biên bản sự việc.

Với hành vi dùng các phòng nghỉ của quán cafe làm nơi mua bán dâm, Đức có hành vi thu tiền mua dâm của anh Bùi Duy L, Vi Văn Lg, Ngô Tú A và cho 4 người thực hiện mua bán dâm tại phòng nghỉ của quán, hành vi của bị cáo Đức có đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa mại dâm” theo quy định tại điểm c,d khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự. Nội dung điều luật quy định:

1. Người nào chứa mại dâm thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

..c) Phạm tội 02 lần trở lên;

d) Chứa mại dâm 04 người trở lên;

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi: tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, xâm phạm đạo đức, thuần phong mỹ tục, đến đời sống văn hóa, trật tự trị an xã hội, xâm phạm sức khỏe con người và là nguyên nhân làm lây truyền các bệnh dịch, đặc biệt là bệnh HIV/AIDS. Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật buộc nhận thức được hành vi chứa mại dâm là vi phạm pháp luật tuy nhiên bị cáo vì mục đích thu lợi vẫn thực hiện hành vi phạm tội, do đó, hành vi của bị cáo phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, năm 2017 bị cáo giúp đỡ công an xã CL, huyện PL phát hiện tội phạm được Ủy ban nhân dân xã CL tặng Giấy khen là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s,t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi đánh nhau bị công an huyện PL xử lý hành chính, tuy nhiên bị cáo không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự thể hiện chính sách khoan hồng trong pháp luật nhà nước ta.

[5] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 327 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng*". Bị cáo thực hiện việc chứa mại dâm với mục đích thu lợi bất chính cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền sung quỹ nhà nước.

[6] Xử lý vật chứng: Đối với số bao cao su thu tại quán cần tịch thu tiêu hủy, đối với số tiền 850.000đ thu của bị cáo Đ và 200.000đ thu của Bùi Duy L xác định là số tiền mua bán dâm cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. Đối với

Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 17A80036XYZ mang tên Vũ Dương Đ ngành nghề kinh doanh cà phê, nước giải khát tuy nhiên quá trình kinh doanh Đ đã vi phạm pháp luật do đó tiếp tục lưu tại hồ sơ vụ án.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa xét thấy là phù hợp, được chấp nhận.

Trong vụ án có những người bán dâm là Lương Thị Thu H1, Đinh Thị Hồng U, Hà Thị Th, Quách Thị X và những người mua dâm là Nguyễn Khánh Tn, Bùi Duy L, Ngô Tú A, Vi Văn Lg Công an Thành phố Thái Nguyên đã có quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Ngoài ra Vũ Dương Đ khai báo trước thời điểm bị cơ quan Công an phát hiện còn có hành vi chứa mại dâm đối với 02 khách mua dâm và gái bán dâm tại quán của hiện chưa xác định được khách mua dâm và gái bán dâm nên chưa có căn cứ xử lý, Hội đồng xét xử kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ.

Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị như phân tích ở trên là phù hợp, có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Dương Đ phạm tội "Chứa mại dâm"

[2] Về hình phạt: Áp dụng điểm c,d khoản 2 Điều 327; Điều 38; điểm s,t khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Vũ Dương Đ 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/03/2018.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo Vũ Dương Đ 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án

[3] Hình phạt bổ sung: áp dụng khoản 5 Điều 327 Bộ luật hình sự 2015. Phạt bổ sung bị cáo Vũ Dương Đ 10 (Mười) triệu đồng sung ngân sách nhà nước.

[4] Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 90 bao cao su nhãn hiệu DOCTOR, vỏ màu trắng chưa qua sử dụng; 03 vỏ bao cao su nhãn hiệu DOCTOR và 02 lõi bao cao su đã qua sử dụng.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 850.000đ (Tám trăm năm mươi nghìn đồng) thu của bị cáo Vũ Dương Đ và 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) thu của anh Bùi Duy L.

(Hiện vật chứng nêu trên đang lưu giữ tại kho và tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên theo biên bản giao nhận số 281 lập ngày 13/6/2018 và ủy nhiệm chi số 63 ngày 30/5/2018).

[5] Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vũ Dương Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

[5] Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Vũ Dương Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Vi Văn Lg, anh Bùi Duy L, anh Ngô Tú A có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Công an thành phố Thái Nguyên;
- THADS thành phố Thái Nguyên;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; người TGT;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Bích Hiền